

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và kinh phí thực hiện: Trồng, chăm sóc năm thứ nhất (27,55 ha) và chăm sóc năm thứ ba (17,66 ha) rừng trồng thay thế đã trồng năm 2023 cho Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Ngọc Hồi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 21/2023/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định một số định mức kinh tế - kỹ thuật về Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

Căn cứ Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 24/2024/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 309/QĐ-TCLN-QBVPTR ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Tổng cục Lâm nghiệp (nay là Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm) về việc phương án phân bổ kinh phí trồng rừng thay thế cho Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đắk Tô, Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum để trồng rừng thay thế trên diện tích đất quy hoạch rừng phòng hộ đối với kinh phí ủy thác qua Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 143/TTr-SNNMT ngày 13 tháng 5 năm 2025 (kèm theo hồ sơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu kế hoạch và kinh phí thực hiện trồng, chăm sóc năm thứ nhất với diện tích 27,55 ha và chăm sóc năm thứ ba rừng trồng thay thế đã trồng năm 2023 diện tích 17,66 ha, tổng kinh phí 1.237.197.197 đồng cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi từ nguồn kinh phí trồng rừng thay thế được thu ủy thác qua Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam (chi tiết có biểu kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng thực hiện kiểm soát chi tiền trồng rừng thay thế theo quy định của pháp luật hiện hành, giải ngân kinh phí trồng rừng thay thế nêu trên vào tài khoản mở tại Kho bạc Nhà nước khu vực XIV cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi để trồng, chăm sóc năm thứ nhất với diện tích 27,55 ha và chăm sóc năm thứ ba rừng trồng thay thế đã trồng năm 2023 với diện tích 17,66 ha theo quy định.

2. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi có trách nhiệm triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng diện tích, kinh phí được giao theo quy định; đồng thời, quản lý, sử dụng kinh phí nêu trên đúng mục đích và thực hiện thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác trồng, chăm sóc rừng trồng thay thế của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Phòng giao dịch số 9 - Kho bạc Nhà nước khu vực XIV, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: Các PCVP (đ/b);
- Lưu: VT, KTTH, KTN.VĐH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Tháp

BIỂU CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH VÀ KINH PHÍ TRỒNG, CHĂM SÓC RỪNG THAY THẾ
(Kèm theo Quyết định số: 354 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

TT	Nội dung	Diện tích (ha)	Vốn đầu tư (đồng)	Nguồn vốn
1	Chăm sóc năm thứ ba rừng trồng thay thế đã trồng năm 2023	17,66	221.596.760	Nguồn kinh phí trồng rừng thay thế được thu uỷ thác qua Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam
2	Trồng, chăm sóc năm thứ nhất	27,55	1.015.600.437	
Tổng cộng		45,21	1.237.197.197	